TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-DS	*Cù Lao Dung, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(Bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn*: Ngân hàng N.

Địa chỉ: L, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Anh Mã Hà Bửu Ng– Trưởng phòng kế hoạch Kinh Doanh của Ngân hàng N - Chi nhánh huyện C, tỉnh Sóc Trăng, là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 28/9/2019 của Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện C, tỉnh Sóc Trăng).

* *Bị đơn*: Lưu Văn H, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp Ng, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Hồng Thị D, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp Ng, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồng Thị D:* Ông Lưu Văn H – Là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 08/10/2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Mã Hà Bữu Ng và ông Lưu Văn H cùng thống nhất xác định tính đến ngày 10/10/2019 DL ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D còn nợ Ngân hàng N số tiền gốc và lãi là 611.541.667 đồng (Trong đó tiền gốc là 200.000.000

đồng, tiền lãi trong hạn là 38.820.833 đồng, tiền lãi quá hạn là 372.720.834 đồng).

Ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D thống nhất cùng có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền gốc và lãi là 611.541.667 đồng (Trong đó tiền gốc là 200.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 38.820.833 đồng, tiền lãi quá hạn là 372.720.834 đồng) và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 11/10/2019 DL cho đến khi ông H và bà D trả dứt nợ được tính trên khoản nợ gốc theo lãi suất quá hạn là 26,25%/tháng.

Cách thức thanh toán:

- Vào ngày 25/10/2019 DL, trả số tiền là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng)*.

- Vào ngày 25/11/2019 DL, trả số tiền là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng)*.

- Vào ngày 25/6/2020 DL, trả số tiền còn lại là 411.541.667 đồng (*Bốn trăm mười một triệu, năm trăm bốn mươi mốt ngàn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng)*.

Địa điểm giao nhận tiền: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đến hạn thanh toán, ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D không thanh toán hoặc thanh toán nợ không đầy đủ theo thỏa thuận thì ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D đồng ý cho Ngân hàng N yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là:

+ Quyền sử dụng đất số AI 955527, diện tích 10.072 m^2, thuộc thửa đất số 55;102, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại ấp Nguyễn Tăng, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng do Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung cấp cho ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D ngày 28/08/2007.

+ Quyền sử dụng đất số AH 184343, diện tích 1.550 m^2, thuộc thửa đất số 606, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại ấp Nguyễn Tăng, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng do Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung cấp cho ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D ngày 09/08/2007.

Sau khi ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D trả xong nợ thì Ngân hàng N phải trả lại cho ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 955527 do Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung cấp cho ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D ngày 28/08/2007 và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 184343 do Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung cấp cho ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D ngày 09/08/2007 mà vợ chồng ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D đã thế chấp cho Ngân hàng N- Chi nhánh huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D thống nhất chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 900.000 đồng *(Chín trăm ngàn đồn*g), số tiền này Ngân hàng N đã nộp tạm ứng

theo phiếu thu số T35, ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung. Ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D thống nhất cùng có trách nhiệm liên đới hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền là 900.000 đồng *(Chín trăm ngàn đồn*g).

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lưu Văn H và bà Hồng Thị D thống nhất nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 14.230.833 đồng (*Mười bốn triệu, hai trăm ba mươi ngàn, tám trăm ba mươi ba đồng)*. Ngân hàng N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006178 ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dan sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Mỹ Xuyên